

Số: 580/2024/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 22 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 573/2024/TLST-HNGĐ ngày 14/08/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Thế Chung**, sinh năm 1981
- **Chị Nguyễn Thị Phường**, sinh năm 1984

Cùng HKTT và nơi ở: P401A A2 Tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Nguyễn Thế Chung và chị Nguyễn Thị Phường là kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội, số 135, quyển số I/2007 vào ngày 26/07/2007. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Nguyễn Thế Chung và chị Nguyễn Thị Phường yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/08/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Thế Chung và chị Nguyễn Thị Phường xác nhận quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Nguyễn Thế Dũng, sinh ngày 10/08/2009 và cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 07/08/2012. Khi ly hôn, anh Nguyễn Thế Chung và chị Nguyễn Thị Phường thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thế Dũng cho anh Chung trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao cháu Nguyễn Khánh Linh cho chị Phường trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

[4]. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thế Chung và chị Nguyễn Thị Phường tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Nguyễn Thế Chung và chị Nguyễn Thị Phường không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Phường tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thế Chung và chị Nguyễn Thị Phường

- Về con chung: Anh Nguyễn Thế Chung và chị Nguyễn Thị Phường có 02 con chung là cháu Nguyễn Thế Dũng sinh ngày 10/08/2009 và cháu Nguyễn Khánh Linh sinh ngày 07/08/2012.

Giao cháu Nguyễn Thế Dũng cho anh Nguyễn Thế Chung trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Khánh Linh cho chị Nguyễn Thị Phường trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không được ai ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thế Chung và chị Nguyễn Thị Phường tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Phường tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0030441 ngày 14/08/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thu Phương